TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ-ST
Ngày 16-04-2021.
Về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Cương.
2. Ông Dương Ngô Phiên.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Hồng Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa*:** Ông Vi Văn Cảnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16-4-2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 314/2020/TLST-HNGĐ ngày 18/12/2020 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2021/QĐXXST- HNGĐ, ngày 12-3-2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 30-3-2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vi Ngọc L, sinh năm 2002 (có đơn xin vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện tại: Thôn PL, xã PH, huyện TY, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn TM, xã TS, huyện YT, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Tại đơn khởi kiện, bản tự khai chị Vi Ngọc L trình bày:

Chị L và anh H có được tự nguyện tìm hiểu rồi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang vào ngày 27/02/2019. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến ngày 25/8/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai vợ chồng bất đồng quan điểm nên hay xảy ra xô sát, cãi nhau, anh H không tu chí làm ăn, không chăm lo cho vợ con, thậm chí còn nhiều lần đánh đập chị, chị đã khuyên giải nhiều lần nH anh H không thay đổi. Đến ngày 05/9/2020 mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng hơn và chị đã về nhà ngoại sinh sống, vợ chồng chị cũng ly thân từ đó đến nay.

Nay chị thấy vợ chồng không thể hàn gắn được, hôn nhân không hạnh phúc nên chị xin ly hôn anh Nguyễn Trọng H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là cháu Nguyễn H Thư, sinh ngày 08/12/2019. Hiện cháu khỏe mạnh, phát triển bình thường. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi cháu Thư và không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Tòa án đã tống đạt văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Nguyễn Trọng H không có bản khai trong hồ sơ vụ án.

* Tại các biên bản xác minh ngày 05-01-2021 và ngày 26-02-2021, ông Phạm Viết Bằng là trưởng thôn Tân Mải, xã Tân Sỏi cung cấp: Sau khi kết hôn vợ chồng anh H chung sống cùng bố mẹ tại thôn Mải, xã Tân Sỏi tuy nhiên vợ chồng anh chị chỉ chung sống hạnh phúc thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn chủ yếu là do hai vợ chồng còn trẻ, kinh nhiệm sống chưa nhiều nên hay bất đồng quan điểm, kinh tế chưa vững, con thì nhỏ nên vợ chồng thường xuyên đánh, cãi, chửi nhau, dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nH không thay đổi. Đến ngày 05/9/2020 mâu thuẫn thì anh H và chị L mâu thuẫn trầm trọng, chị L đã về nhà mẹ đẻ và vợ chồng anh chị ly thân từ đó cho đến nay không thấy chị L trở về địa phương sinh sống nữa.

+ Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và của Hội đồng xét xử tại phiên tòa đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn không chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân gia đình xử cho chị L được ly hôn anh H. Về việc nuôi con: Giao cháu Nguyễn H Thư, sinh ngày 08/12/2019 cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng; Vấn đề cấp dưỡng không đặt ra xem xét. Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ ý kiến của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Chị L xin ly hôn, yêu cầu giải quyết việc nuôi con với anh H; Anh H có hộ khẩu trường trú tại huyện Yên Thế nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Thế theo quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về việc vắng mặt của đương sự: Chị L có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt lần thứ hai không có lí do nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt chị L và anh H.

[2] Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị L, anh H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 9 của Luật hôn nhân gia đình. Qua lời khai của chị L xác minh tại chính quyền địa phương xác định: Vợ chồng chị L, anh H chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm về công việc, quan điểm sống, thường xuyên cãi, đánh, chửi nhau dù đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nH không thành. Vợ chồng chị L đã ly thân từ tháng 9-2020 cho đến nay, không ai quan tâm ai nữa, hôn nhân thực tế đã không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chị L xin ly hôn anh H là có căn cứ để chấp nhận.

- Về việc nuôi con: Chị L có nguyện vọng nuôi con chung, hiện tại cháu Nguyễn H Thư đang ở cùng mẹ và dưới 36 tháng tuổi, chị L có đủ điều kiện để nuôi con, anh H không có quan điểm về việc nuôi con nên Hội đồng xét xử căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Thư cho chị L nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng các bên không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

- Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

- Về án phí: Chị Vi Ngọc L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; Khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

2. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vi Thị L: Xử cho chị Vi Thị L được ly hôn anh Nguyễn Trọng H.

3. Về việc nuôi con: Giao cho chị Vi Thị L trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn H Thư, sinh ngày 08-12-2019. Chị L không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở họ thực hiện quyền này.

4. Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về tiền án phí: Chị Vi Thị L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nH được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số AA/2018/0004595 ngày 16-12-2020 do Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thế thu. Xác nhận chị L đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được tống đạt hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- VKSND Tỉnh Bắc giang;
- Chi cục THADS huyện Yên Thế;
- UBND xã Tân Sỏi, huyện Yên Thế;
- Các đương sự;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án tối cao;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Trang